

Hương Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 Phường Hương Sơn

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Hương Sơn năm 2023;

UBND phường Hương Sơn thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách 9 tháng đầu năm 2023:

- Các khoản thu hưởng điều tiết đạt 1.344,942 triệu đồng/1.913,4 triệu đồng = 70,29% dự toán.

2. Chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023:

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt 4.651,264 triệu đồng/6.447,796 triệu đồng = 72,14% dự toán.

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023:

Kết quả thu - chi ngân sách ngay từ đầu năm 2023 UBND phường Hương Sơn đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ tiếp theo.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

9 tháng đầu năm 2023, UBND phường thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ. Thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương./.

KẾ TOÁN



Đỗ Thị Kim Liên



Ngô Quang Diễn

Hương Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN
**Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện thu - chi ngân sách
9 tháng đầu năm 2023 của UBND phường Hương Sơn**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 3949/BTC-NSNN ngày 5/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015.

Hôm nay, hồi 9 h00, ngày 13 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở UBND phường Hương Sơn chúng tôi gồm có:

Đại diện UBND phường:

1. Ông: Ngô Quang Diễn - Chủ tịch UBND;
2. Bà: Đỗ Thị Kim Liên - CC Tài chính - Kế toán;
3. Bà: Nguyễn Lệ Chi - CC Văn phòng - Thống kê;

*** Nội dung:**

Thực hiện việc niêm yết công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 của phường Hương Sơn, với nội dung sau:

- Hình thức niêm yết: Tại trụ sở UBND phường.

+ Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của phường.

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 13/10/2023 đến hết ngày 12/11/2023

Biên bản lập xong hồi 10h 00' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ



Nguyễn Lệ Chi



Ngô Quang Diễn

CC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Đỗ Thị Kim Liên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HƯƠNG SƠN**

Số: 145/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hương Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước
9 tháng đầu năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;
Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;
Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023;
Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 9 tháng năm 2023 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức Văn phòng - Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.



Ngô Quang Diễn

Hương Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

**Công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách phường Hương Sơn
9 tháng đầu năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 11999 /QĐ-UBND ngày 27/12/ 2022 của UBND Thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển Kinh tế-xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND phường Hương Sơn về việc phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023 phường Hương Sơn

UBND phường Hương Sơn thông báo công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách phường 9 tháng đầu năm 2023

(Có biểu chi tiết kèm theo)

UBND phường Hương Sơn niêm yết công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách bắt đầu từ ngày 13/10/2022 đến hết ngày 12/11/2023;

Địa điểm niêm yết: Trụ sở UBND phường, đăng tải trên cổng thông tin điện tử phường

Trên đây là thông báo công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách phường 9 tháng đầu năm 2023./.

Nơi nhận

- Thường trực Đảng ủy
- Lãnh đạo UBND,
- Lưu VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ngô Quang Diễn



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ (9 THÁNG) NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	So sánh (%)
I	TỔNG SỐ THU	8.559.998.029	6.089.368.337	71,14
1	Các khoản thu xã được hưởng 100%	105.000.000	61.753.000	58,81
	Phí, lệ phí	60.000.000	34.903.000	58,17
	Thu khác	45.000.000	26.850.000	59,67
2	Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.913.400.000	1.344.942.308	70,29
	Lệ phí Phí môn bài	127.000.000	115.750.000	91,14
	Thuế giá trị gia tăng	711.000.000	671.263.876	94,41
	Thuế trước bạ nhà đất	184.000.000	70.379.001	38,25
	Thuế thu nhập cá nhân (BDS)	716.400.000	264.587.447	36,93
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	175.000.000	222.961.984	127,41
3	Thu bổ sung	4.539.223.000	3.459.223.000	76,21
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.465.663.000	3.385.663.000	75,82
	Thu bổ sung có mục tiêu	73.560.000	73.560.000	100,00
4	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang	1.131.035.836	1.131.035.836	
5	Thu nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị	778.925.000		
6	Thu Kết dư ngân sách	92.414.193	92.414.193	
II	TỔNG SỐ CHI	7.422.873.000	4.719.055.588	
1	Chi đầu tư phát triển	67.791.000	67.791.000	
2	Chi thường xuyên	6.447.796.000	4.651.264.588	
3	Dự phòng	128.361.000		
4	Chi chuyển nguồn cải cách tiền lương	778.925.000	-	



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ (9 THÁNG) NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán năm		Ước thực hiện 9 tháng		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	Tổng thu	6.503.000.000	8.559.998.029	5.037.390.719	6.089.368.337	77,46	71,14
I	Các khoản thu 100%	105.000.000	105.000.000	61.753.000	61.753.000	58,81	58,81
	Thu phí, lệ phí	60.000.000	60.000.000	34.903.000	34.903.000	58,17	58,17
	Thu khác	45.000.000	45.000.000	26.850.000	26.850.000	59,67	59,67
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	6.398.000.000	1.913.400.000	4.975.637.719	1.344.942.308	77,77	70,29
1	Các khoản thu phân chia			4.896.413.496			
	Thu phí môn bài	127.000.000	127.000.000	115.750.000	115.750.000	91,14	91,14
	Thuế gia trị gia tăng	2.370.000.000	711.000.000	2.330.776.337	671.263.876	98,34	94,41
	Thuế trước bạ nhà đất	460.000.000	184.000.000	175.947.500	70.379.001	38,25	38,25
	Thuế thu nhập cá nhân (BĐS)	1.791.000.000	716.400.000	689.029.770	264.587.447	38,47	36,93
	Thuế thu nhập cá nhân (hộ)	1.300.000.000	-	1.138.986.079	-	87,61	
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	350.000.000	175.000.000	445.923.810	222.961.984	127,41	127,41
2	Các khoản thu khác ngoài KH giao			79.224.223			
III	Thu chuyển nguồn NS năm trước chuyển sang		1.131.035.836		1.131.035.836		
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		4.539.223.000		3.459.223.000		76,21
	Thu bổ sung cân đối ngân sách		4.465.663.000		3.385.663.000		75,82
	Thu bổ sung có mục tiêu		73.560.000		73.560.000		
V	Thu nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị		778.925.000				
VI	Thu kết dư ngân sách năm trước		92.414.193		92.414.193		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ (9 THÁNG) NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán			Ước thực hiện (9 tháng)			So sánh (%)		
		Tổng số	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	Tổng chi	7.422.873.000	67.791.000	6.447.796.000	4.719.055.588	67.791.000	4.651.264.588	63,57	100,00	72,14
	Trong đó:									
I	Chi đầu tư phát triển	67.791.000	67.791.000		67.791.000	67.791.000			100,00	
1	- Chi đầu tư XDCB	67.791.000	67.791.000		67.791.000	67.791.000				
2	- Chi sửa chữa, mua sắm tài sản									
II	Chi thường xuyên	6.447.796.000		6.447.796.000	4.651.264.588		4.651.264.588	72,14		72,14
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	1.048.994.000		1.048.994.000	753.866.100		753.866.100	71,87		71,87
	- Chi Dân quân tự vệ	552.194.000		552.194.000	406.469.600		406.469.600	73,61		73,61
	- Chi An ninh trật tự	496.800.000		496.800.000	347.396.500		347.396.500	69,93		69,93
2	Chi hoạt động TTVH - THCB	60.000.000		60.000.000	31.807.000		31.807.000	53,01		53,01
	- Hoạt động văn hóa thông tin	35.000.000		35.000.000	29.027.000		29.027.000	82,93		82,93
	- Hoạt động thể dục thể thao	25.000.000		25.000.000	2.780.000		2.780.000	11,12		11,12
3	Chi sự nghiệp xã hội	242.612.000		242.612.000	140.865.900		140.865.900	58,06		58,06
	- Hưu xã thôi việc và trợ cấp khác	170.700.000		170.700.000	125.667.900		125.667.900	73,62		73,62
	- Già trẻ cô đơn và trợ cấp khác	71.912.000		71.912.000	15.198.000		15.198.000	21,13		21,13
	- Hoạt động chính sách người có công			-	-					
4	Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.096.190.000	-	5.096.190.000	3.724.725.588	-	3.724.725.588	73,09		73,09
	- Quản lý nhà nước	3.706.326.000		3.706.326.000	2.682.092.564		2.682.092.564	72,37		72,37
	- Công tác Đảng	486.272.000		486.272.000	393.078.300		393.078.300	80,84		80,84
	- Mặt trận tổ quốc Việt Nam	313.264.000		313.264.000	208.188.500		208.188.500	66,46		66,46
	- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	121.900.000		121.900.000	85.083.306		85.083.306	69,80		69,80

	- Hội liên hiệp Phụ nữ VN	135.260.000		135.260.000	100.215.562		100.215.562	74,09		74,09
	- Hội Nông dân Việt Nam	149.500.000		149.500.000	114.801.956		114.801.956	76,79		76,79
	- Hội Cựu chiến binh VN	67.800.000		67.800.000	48.629.000		48.629.000	71,72		71,72
	- Hội Chữ Thập đỏ	29.680.000		29.680.000	23.804.400		23.804.400	80,20		80,20
	- Hội Người cao tuổi	21.456.000		21.456.000	17.208.000		17.208.000	80,20		80,20
	- Các hội đặc thù khác	64.732.000		64.732.000	51.624.000		51.624.000	79,75		79,75
III	Chi dự phòng ngân sách	128.361.000		128.361.000	-	-				
IV	Chi chuyển nguồn cải cách tiền lương	778.925.000		778.925.000						

